

Số: 2769/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú,
cho Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương
thuê đất để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Tân Tiến 1.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2020 và hủy danh mục các dự án thu hồi đất quá 03 năm chưa thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Tân Tiến 1, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 747/TTr-STNMT ngày 03/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 553.411,7 m² đất (năm trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm mười một phẩy bảy mét vuông) của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú, cho Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương thuê đất với diện tích thu hồi nêu trên để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Tân Tiến 1, cụ thể như sau:

- Khu đất tọa lạc tại: Ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Vị trí, ranh giới khu đất: Được thể hiện theo bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2.000 do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đất Đạc thực hiện ngày 09/10/2020, đã được Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra ngày 09/10/2020.

- Mục đích sử dụng đất: (Có biểu chi tiết kèm theo).

- Thời hạn thuê đất: 50 (năm mươi) năm, kể từ ngày ký Quyết định cho thuê đất.

- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần.

- Tiền thuê đất: Do cơ quan có thẩm quyền xác định.

- Nguồn gốc đất: Thuộc quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú, đã được UBND tỉnh cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào số T 01219 (số seri AN 539642) ngày 26/11/2008. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã thống nhất bàn giao đất về cho tỉnh để thực hiện các Cụm Công nghiệp tại Công văn số 729/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 11/11/2019.

Điều 2. Sau khi có Quyết định, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo.

a) Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Lập hồ sơ xác định thông tin địa chính của khu đất gửi đến cơ quan có thẩm quyền để xác định nghĩa vụ tài chính mà Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương phải nộp và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

- Hoàn thiện Phương án bồi thường để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chi cục Quản lý đất đai phối hợp với các đơn vị có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa.

2. Cục Thuế tỉnh Bình Phước phối hợp với các cơ quan có liên quan thông báo các khoản nghĩa vụ tài chính mà Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương phải nộp.

3. Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú:

a) Nộp bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Văn phòng Đăng ký đất đai để chỉnh lý biến động theo đúng quy định.

b) Đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký điều chỉnh Hợp đồng thuê đất.

c) Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai trong việc hoàn thiện Phương án bồi thường, thanh lý cây cao su và bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư để triển khai dự án.

d) Báo cáo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để điều chỉnh lại Phương án cổ phần hóa, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các Nghị định hướng dẫn.

4. Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương:

a) Chấp hành đúng các quy định về quản lý, sử dụng đất; đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng thuê đất.

b) Nộp tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

c) Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai và Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú trong việc hoàn thiện Phương án bồi thường, chi trả tiền bồi thường, thanh lý cây cao su và nhận bàn giao mặt bằng để triển khai dự án.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú, Chủ tịch UBND xã Tân Tiến, Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Đầu tư - Bất động sản Thành Phương, Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (Đ.Thắng TNMT QĐ 323).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Minh



**DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT CHO CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ- BẤT ĐỘNG SẢN THÀNH PHƯƠNG THUÊ
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN CỤM CÔNG NGHIỆP TÂN TIÊN 1**

(Kèm theo Quyết định số ~~2769~~ 2769/QĐ-UBND ngày 06 tháng 1 năm 2020 của UBND tỉnh)

STT	Số thửa đất	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Ghi chú
I	Trồng cây xanh	101.919,1		
1	1	3.582,6	Đất công trình công cộng khác	
2	2	7.818,2	Đất công trình công cộng khác	
3	10	1.830,0	Đất công trình công cộng khác	
4	17	12.304,8	Đất công trình công cộng khác	
5	22	73.330,0	Đất công trình công cộng khác	
6	39	3053,5	Đất công trình công cộng khác	
II	Nhà xưởng	320.250,4		
7	4	7.353,5	Đất cụm công nghiệp	NX-11
8	5	7.720,3	Đất cụm công nghiệp	NX-03
9	7	10.880,0	Đất cụm công nghiệp	NX-03
10	9	12.238,5	Đất cụm công nghiệp	NX-04
11	11	10.236,9	Đất cụm công nghiệp	NX-01
12	12	10.880,0	Đất cụm công nghiệp	NX-03
13	13	11193,7	Đất cụm công nghiệp	NX-02
14	14	11193,7	Đất cụm công nghiệp	NX-02
15	15	13.609,3	Đất cụm công nghiệp	NX-04
16	16	13.500,2	Đất cụm công nghiệp	NX-03
17	18	19.654,3	Đất cụm công nghiệp	NX-02
18	19	12.400,2	Đất cụm công nghiệp	NX-05
19	21	10.323,3	Đất cụm công nghiệp	NX-02
20	23	25.122,4	Đất cụm công nghiệp	NX-07
21	24	12.799,9	Đất cụm công nghiệp	NX-05
22	25	12.400,0	Đất cụm công nghiệp	NX-06
23	26	11.042,3	Đất cụm công nghiệp	NX-10
24	27	10991,9	Đất cụm công nghiệp	NX-05
25	28	12800	Đất cụm công nghiệp	NX-06

26	29	10733,7	Đất cụm công nghiệp	NX-10
27	30	10736	Đất cụm công nghiệp	NX-09
28	31	10838,7	Đất cụm công nghiệp	NX-10
29	32	10737,6	Đất cụm công nghiệp	NX-06
30	33	10880	Đất cụm công nghiệp	NX-09
31	34	9193,6	Đất cụm công nghiệp	NX-08
32	35	10859,9	Đất cụm công nghiệp	NX-09
33	36	6375	Đất cụm công nghiệp	NX-08
34	37	3555,5	Đất cụm công nghiệp	NX-08
III	Đường giao thông	101.227,0		
35	3	578,0	Đất giao thông	
36	20	100.649,0	Đất giao thông	
IV	Khu thương mại, hành chính	24.416,2		
37	6	18.926,2	Đất thương mại, dịch vụ	
38	8	5.490,0	Đất thương mại, dịch vụ	Hành chính
V	Hạ tầng kỹ thuật	5599		
39	38	5599	Đất Thủy lợi	Xử lý nước thải
Tổng cộng (I+II+III+IV+V)		553.411,7		